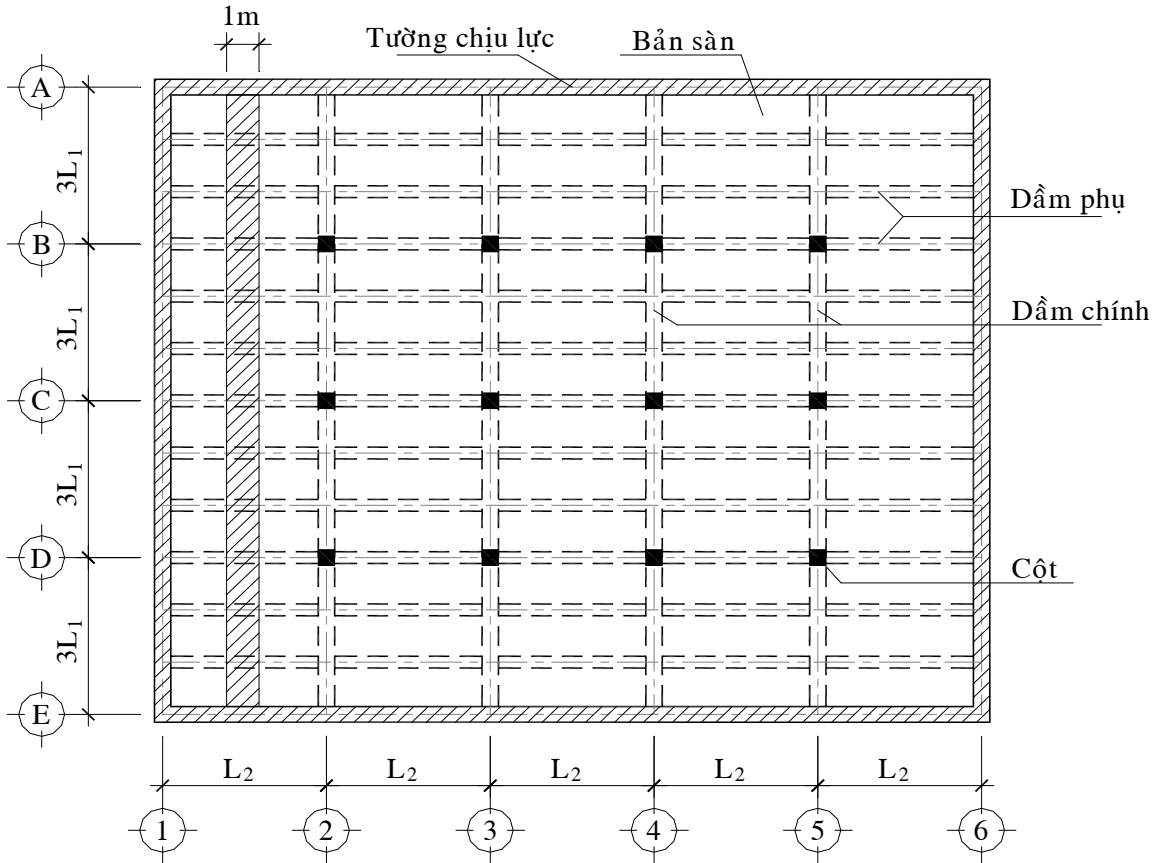


ĐỀ BÀI ĐỒ ÁN BÊ TÔNG CỐT THÉP 1

DO THẦY TRẦN CÔNG LAI HƯỚNG DẪN



SƠ ĐỒ MẶT BẰNG SÀN

Một công trình nhà công nghiệp có sơ đồ mặt bằng sàn tầng thứ i như hình vẽ trên.

Các thông tin chung:

1. Tường chịu lực có chiều dày $t = 340$ (mm), cột có tiết diện 300×300 (mm), chịu tải trọng tĩnh tải g^c (kN/m^2) theo chiều dày các lớp cấu tạo thực tế phụ thuộc vào kích thước thực tế của mỗi đề bài.
2. Hệ số độ tin cậy về tải trọng của hoạt tải (hệ số vượt tải) $\gamma_{f,p} = 1.2$
3. Bê tông có cấp độ bền chịu nén B15.
4. Cốt thép có $\phi \leq 8$ dùng loại CB240-T (AI, CI); $\phi > 8$ dùng loại CB300-V (AII, CII).
5. Hệ số điều kiện làm việc của bê tông $\gamma_b = 1.0$

Các thông tin riêng cho mỗi sinh viên:

1. Hoạt tải p^c (kN/m^2).
2. $L1$ (m).
3. $L2$ (m).

(các thông tin riêng cho từng SV, lấy theo cột ĐỀ BÀI trong bảng danh sách kèm theo và theo các bảng tra sau).

Yêu cầu: Tính và bố trí cốt thép cho bản sàn, dầm phụ & dầm chính.

Bảng 1: Giá trị L1 (m) lấy theo bảng sau:

	1	2	3
L1 (m)	2.1	2.3	2.5

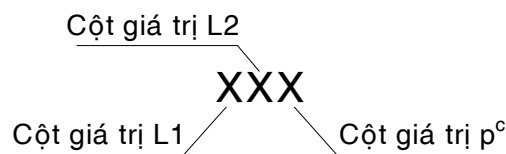
Bảng 2: Giá trị L2 (m) lấy theo bảng sau:

	1	2
L2 (m)	6.1	6.5

Bảng 3: Giá trị p^c lấy theo bảng sau:

	1	2
p^c (kN/m²)	8.7	9.3

Cấu trúc đề:



Ví dụ: Sinh viên Nguyễn Văn A có mã đề : **121** nghĩa là lấy L1 từ bảng 1 cột **1**; lấy L2 từ bảng 2 cột **2** và lấy p^c từ bảng 3 cột **1**. Cụ thể sẽ được L1=2.1m, L2=6.5m và p^c=8.7 kN/m²

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN			ĐỀ BÀI
1	DH82202553	Trần Thanh	Duy	D22_XD01	111
2	DH82112642	Hồ Năng	Huy	D22_XD01	112
3	DH82202569	Nguyễn Lương Anh	Kiệt	D22_XD01	121
4	DH82202576	Phan Huỳnh Bảo	Long	D22_XD01	122
5	DH82202573	Trần Trung	Lộc	D22_XD02	211
6	DH82201221	Nguyễn Hoàng	Phú	D22_XD02	212
7	DH82202599	Lê Minh	Tấn	D22_XD02	221
8	DH82202609	Hồ Đắc	Tĩnh	D22_XD01	222
9	DH82112698	Nguyễn Minh	Trí	D21_XD02	311
10	DH82202613	Đỗ Minh	Tú	D22_XD02	312

*** DUYỆT BÀI: 13g30 ĐẾN 16g00 THỨ 3 HẰNG TUẦN TẠI VĂN PHÒNG KHOA.**